



GIỚI THIỆU ĐỀ TÀI KHOA HỌC

GIẢI PHÁP THÚC ĐẨY XUẤT KHẨU HÀNG HÓA VIỆT NAM SANG THỊ TRƯỜNG CÁC NƯỚC THUỘC HIỆP ĐỊNH ĐỐI TÁC KINH TẾ TOÀN DIỆN KHU VỰC

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI: TS ĐÀO THANH HƯƠNG

Đề tài khoa học cấp Bộ trọng điểm

Cơ quan chủ trì: Bộ Kế hoạch và Đầu tư

Thời gian nghiên cứu: Năm 2023-2024

Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP) được đánh giá là một Hiệp định Thương mại tự do (FTA) thế hệ mới với cam kết toàn diện về các vấn đề thương mại truyền thống như: Hàng hóa, dịch vụ, đầu tư... Đồng thời tập trung vào các vấn đề mới như: Mua sắm công, thương mại điện tử, doanh nghiệp nhỏ và vừa... RCEP cũng đã mở ra thêm nhiều cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam tham gia các chuỗi giá trị và sản xuất mới trong khu vực, giúp Việt Nam có thể đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản, công nghiệp chế biến, may mặc... vào thị trường các nước thành viên do quy trình xuất, nhập khẩu được đơn giản hóa sẽ giảm thời gian, chi phí cho các doanh nghiệp Việt Nam. Tuy nhiên, trong điều kiện các doanh nghiệp Việt Nam còn phụ thuộc nhiều vào nguồn nguyên liệu nhập khẩu từ bên ngoài, nên các doanh nghiệp Việt Nam sẽ phải đối mặt với sự cạnh tranh từ chính các nước RCEP. Điều này đòi hỏi các doanh nghiệp Việt Nam cần tích cực, chủ động thích ứng để nắm rõ nội dung của Hiệp định, lộ trình thực thi, ngành/lĩnh vực áp dụng... để biến thách thức thành cơ hội thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa Việt Nam chinh phục các đỉnh cao mới. Vì vậy, nghiên cứu đề tài *Giải pháp thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang thị trường các nước thuộc Hiệp định Đối tác kinh tế toàn diện khu vực (RCEP)* có ý nghĩa sâu sắc về lý luận và thực tiễn trong bối cảnh hiện nay.

Với kết cấu 3 chương, 13 tiết, đề tài đã minh giải và làm rõ những nội dung cơ bản sau:

Chương 1 làm rõ cơ sở lý luận về thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa; tập trung vào một số khái niệm liên quan, vai trò và tiêu chí đánh giá thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa ở 5 khía cạnh: 1) Hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách; 2) Xây dựng chiến lược liên quan đến thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa; 3) Xây dựng và triển khai các chương trình xúc tiến thương mại cấp quốc gia liên quan tới thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa; 4) Đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế, tận dụng ưu đãi từ các Hiệp định thương mại tự do; 5) Chính sách xây dựng nguồn cung nguyên vật liệu và thu hút đầu tư để phục vụ sản xuất hàng xuất khẩu... Thông

qua kinh nghiệm của Trung Quốc và Thái Lan trong thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa, đề tài rút ra bài học kinh nghiệm cho Việt Nam trong công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin, gắn kết... để doanh nghiệp hiểu, tiếp cận và phát huy tối đa lợi ích từ các biện pháp thúc đẩy xuất khẩu của Nhà nước.

Chương 2 phân tích thực trạng xuất khẩu hàng hóa Việt Nam sang thị trường các nước RCEP trong giai đoạn 2016-2023. Đề tài chỉ rõ, các biện pháp, chính sách thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam đã phát huy được những kết quả tích cực, góp phần quan trọng vào thúc đẩy xuất khẩu sang thị trường RCEP. Cụ thể: *Một là*, xuất khẩu tăng, cơ cấu chuyển dịch tích cực. Theo thống kê, năm 2023, kim ngạch xuất khẩu sang khu vực RCEP đạt khoảng 146,5 tỷ USD, chiếm 41,3% tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước. Các nhóm hàng xuất khẩu chính gồm: Dệt may, điện tử, nông sản (gạo, cà phê, trái cây), thủy sản và các sản phẩm công nghiệp chế biến. *Hai là*, môi trường kinh doanh và chính sách hỗ trợ xuất khẩu luôn được rà soát, cập nhật, bổ sung và cải thiện. Việt Nam đã ban hành nhiều cơ chế, chính sách thúc đẩy xuất khẩu như: Chính sách ưu đãi về thuế, tạo thuận lợi hóa thương mại, đầu tư hạ tầng, các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp tiếp cận thị trường quốc tế như: Xúc tiến thương mại; phát triển thương hiệu quốc gia; thúc đẩy sản phẩm Việt Nam tại thị trường RCEP; hỗ trợ thông tin thị trường và đào tạo, khuyến khích đổi mới công nghệ. *Ba là*, mở rộng thị trường và tăng cường hợp tác trong chuỗi cung ứng. RCEP tạo điều kiện thuận lợi cho hợp tác công nghiệp giữa Trung Quốc và Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) như Việt Nam, Indonesia, Malaysia, cũng như Nhật Bản và Hàn Quốc trong các lĩnh vực: Dệt may, linh kiện điện tử, phương tiện sử dụng năng lượng mới và pin, qua đó tăng cường hợp tác tham gia chuỗi cung ứng khu vực. *Bốn là*, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng tối đa các yêu cầu về quy tắc xuất xứ. Quy tắc xuất xứ chung của RCEP được thiết kế theo hướng đơn giản hóa thủ tục và giúp Việt Nam hưởng lợi từ nhiều chuỗi giá trị khu vực, tạo cơ hội cho doanh nghiệp Việt Nam hợp tác tham gia vào các chuỗi giá trị toàn cầu. *Năm là*, mang lại cơ hội mới cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ. RCEP mang lại cơ hội tốt hơn cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa khi có chính sách giảm thuế đối với hàng hóa, điều này sẽ làm giảm chi phí thương mại cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, đồng thời, các thủ tục hải quan được đơn giản hóa và thương mại thuận tiện hơn cũng sẽ góp phần cải thiện môi trường kinh doanh cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ, qua đó giúp các doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận thị trường quốc tế với chi phí thấp hơn. *Sáu là*, tăng cường lợi ích từ hợp tác kinh tế số. Trung Quốc và ASEAN đã thông qua Sáng kiến tăng cường hợp tác về thương mại điện tử và thiết lập quan hệ đối tác kỹ thuật số để tăng cường xây dựng hạ tầng số giúp các bên khai thác tiềm năng của thị trường trực tuyến.

Chương 3 trên cơ sở những thành tựu đã đạt được và những hạn chế còn tồn tại, đề tài đã đề xuất các nhóm giải pháp nhằm thúc đẩy xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường các nước RCEP gồm: 1) Giải pháp về hoàn thiện cơ chế, chính sách liên quan; 2) Giải pháp về nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; 3) Giải pháp về khai thác hiệu quả các lợi thế từ các cam kết quốc tế; 4) Giải pháp về tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền ■

KIM ANH giới thiệu